TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 5- HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 245/2026/HS-ST
Ngày 29-5- 2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 5- HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Tạ Thị Ngân

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Đàm Thị Kim Thanh

Ông Phùng Văn Thành

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Anh Tú – thư ký Tòa án nhân dân Khu vực 5 – Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 5- Hà Nội tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thu Hằng - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 5 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 5 - Hà Nội, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 233/TLST-HS, ngày 18 tháng 5 năm 2026, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 244/2026/QĐXXST-HS ngày 19 tháng 5 năm 2026 đối với các bị cáo:

1.Nguyễn Hữu H, sinh năm 2005 tại Hưng Yên; Đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn x, xã x, tỉnh Hưng Yên; Nghề N: Lao động tự do; T độ văn hoá (học vấn): 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn Hữu B và bà Nguyễn Thị Thạo; Gia đình có 03 anh em, bị cáo là con thứ nhất. Tiền án, tiền sự: 01 tiền án;

Bản án số 36 ngày 16/4/2024, Toà án nhân dân huyện M, tỉnh Hưng Yên xử phạt 02 năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời hạn thử thách 04 năm về tội "Gây rối trật tự công cộng". Bản án này chưa được xoá án tích, phạm tội lần này là Tái phạm.

Bị cáo bị bắt khẩn cấp và tạm giữ ngày 25/12/2025, đến ngày 31/12/2025 chuyển tạm giam, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 2- Công an thành phố Hà Nội. (có mặt tại phiên tòa).

2. **Lê Văn B,** sinh năm 2001; tại Hưng Yên; Đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn x, xã x, tỉnh Hưng Yên; Nghề N: Lao động tự do; T độ văn hoá: 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lê Minh Vân và bà Nguyễn Thị Hiền; Tiền án, tiền sự: Không; Gia đình có 03 anh chị em, bị cáo là con thứ nhất;

Bị cáo bị bắt khẩn cấp và tạm giữ ngày 25/12/2025 đến ngày 31/12/2025 chuyển tạm giam. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Phân trại tạm giam Việt Hưng, Công an thành phố Hà Nội. (có mặt tại phiên tòa).

3. Vũ Văn N, sinh năm 1999; tại Hưng Yên; ĐKHKTT và chỗ ở: Tổ dân phố X, phường M, tỉnh Hưng Yên; Nghề N: Lao động tự do; T độ văn hoá: 7/12; Giới tính: Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Vũ Thanh Nhàn và bà Lê Thị Oanh; Gia đình có 02 anh em, bị cáo là con thứ nhất; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt khẩn cấp, tạm giữ từ ngày 25/12/2025, đến ngày 31/12/2025 chuyển tạm giam, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 2- Công an thành phố Hà Nội. (có mặt tại phiên tòa).

4. Nguyễn Thị T, sinh năm 1998 tại Hưng Yên; Đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn Trai Trang, xã M, tỉnh Hưng Yên; Nghề N: Lao động tự do; T độ văn hoá: 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn Long và bà Đỗ Thị Tám; Gia đình có 03 chị em, bị cáo là con thứ nhất; Tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo bị bắt khẩn cấp, tạm giữ ngày 25/12/2025 đến ngày 31/12/2025 chuyển tạm giam, hiện đang bị tạm giam tại Phân trại tạm giam Việt Hưng - Công an thành phố Hà Nội. (có mặt tại phiên tòa).

5. Triệu Thị N, sinh năm 2004, tại Lào Cai; Nơi cư trú: Thôn 7, xã M, tỉnh Lào Cai; Nghề N: Lao động tự do; T độ văn hoá: 10/12; Dân tộc: Tày; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Triệu Văn Lên và bà Nguyễn Thị Dư; Bị cáo là con duy nhất; Tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo bị bắt khẩn cấp, tạm giữ ngày 25/12/2025 đến ngày 31/12/2025 chuyển tạm giam, hiện đang bị tạm giam tại Phân trại tạm giam Việt Hưng - Công an thành phố Hà Nội. (có mặt tại phiên tòa).

* Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

Anh Chử Văn T- sinh năm 2005; Địa chỉ: TDP X, phường M, tỉnh Hưng Yên (vắng mặt).

Anh Phạm Văn T- sinh năm 1993; Địa chỉ: Vinhome Ocean Park xã L, thành phố Hà Nội (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các T liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Tối ngày 24/12/2025, Nguyễn Hữu H sử dụng điện thoại rủ Nguyễn Thị T và Lê Văn B đến thuê căn hộ tại khu đô thị Vinhomes O xã L, Hà Nội để Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy, cả 2 đều đồng ý. H nhờ T mua hộ ma túy, T đồng ý sau đó T sử dụng phần mềm Telegram trên điện thoại để tìm người bán ma túy, sau khi liên hệ được với một người đàn ông, người này đồng ý bán cho T 03 túi ma túy "ke" với giá

tiền 3.000.000 đồng, 03 viên ma túy "kẹo" với giá 1.350.000 đồng. T báo lại cho H biết giá mua ma túy, H đồng ý nhưng chưa đưa tiền cho T, tiền mua ma túy do T ứng ra trước, H sẽ trả lại sau. T hẹn gặp người bán ma túy để giao dịch tại khu đô thị Vinhomes O, sau đó T bắt xe Taxi đến đoạn đường gom Quốc lộ 5 đối diện khu đô thị, tại đây T gặp một người nam giới đứng ở lề đường, T đưa cho người này 4.350.000 đồng tiền mặt sau đó được người này đưa cho 01 chiếc khẩu trang màu xanh bên trong có 03 túi nylon chứa tinh thể màu trắng, T biết là ma túy "ke", 01 túi nilon bên trong có chứa 03 viên nén màu xám hình tam giác, T biết là ma túy "kẹo". Sau khi về đến nhà, do sợ bị Công an phát hiện nên T đã xóa bỏ phần mềm Telegram trên điện thoại, số ma túy mua được T cất ở túi áo sau đó quay về nhà tại xã M, tỉnh Hưng Yên. H bàn bạc, thống nhất với B tổng số tiền mua ma túy là 4.350.000 đồng, tiền thuê căn hộ, tiền thuê loa đèn sau khi sử dụng ma túy xong hết bao nhiêu H và B sẽ chia đôi không bắt T phải đóng góp, B đồng ý.

Khoảng 00h30 ngày 25/12/2025, H và B, T đi xe taxi từ xã M, tỉnh Hưng Yên đến khu đô thị Vinhome O, xã L để thuê phòng sử dụng ma túy. Quá T di chuyển trên xe, H gọi điện cho Triệu Thị N để rủ đến cùng sử dụng ma túy, N đồng ý, H là người thuê loa đèn, T liên hệ và thuê được căn hộ 16-8A, tòa nhà S2-18 KĐT Vinhomes Ocean Park, L, Hà Nội. Khi đến sảnh tòa nhà S2-18, T đi lên trước để nhận căn hộ 16-8A, còn H và B ở lại sảnh đợi N và lấy loa, đèn. Một lúc sau, H gọi cho T xuống đón H, B, N. Khi lên đến căn hộ, H và B mang loa đèn vào phòng ngủ để cắm điện, T và N đi vào sau, T lấy từ trong túi áo ra chiếc khẩu trang màu xanh đựng ma túy để trên giường ngủ, H lấy từ khu bếp 01 đĩa sứ hình tròn màu trắng đưa cho N rồi mở chiếc khẩu trang lấy ra đưa cho N 03 gói ma túy "ke" để N xào ma túy, B lấy ra từ túi quần 01 tờ tiền mệnh giá 20.000 đồng đưa cho H để H cuốn tẩu hút, đồng thời B bóc 02 vỏ dầu lọc thuốc lá đưa cho H để cuốn tẩu. N dùng bật lửa để hơ nóng đĩa sau đó đổ cả 3 túi nilon có chứa ma túy "ke" lên mặt đĩa và dùng chiêc thẻ nhựa màu trắng là thẻ ra vào căn hộ để nghiền và xào ma túy trên mặt đĩa sứ. Trong khi N xào ma túy, B bẻ 01 nửa viên ma túy "kẹo" đưa cho H, B và H dùng nước uống mỗi người nửa viên ma túy "kẹo". Sau khi N xào ma túy xong đã để đĩa lại trên mặt giường, T và N mỗi người chia nhau sử dụng nửa viên ma túy "kẹo", N kẻ 02 đường ma túy ke rồi đưa đĩa cho T, T dùng tẩu B tờ tiền mà H đã cuốn để hít 01 đường ma túy trên đĩa vào mũi. Khi sử dụng xong T đưa đĩa và tẩu cho B, B sử dụng xong đưa đĩa cho H, H tự kẻ ma túy ke trên đĩa thành đường rồi dùng tẩu hít ma túy vào mũi. Sau khi dùng xong H đưa đĩa và tẩu cho N, N tự kẻ ma túy trong đĩa và dùng tẩu để hít ma túy vào mũi. T, H, B, N tiếp tục chuyền tay nhau chiếc đĩa sứ để sử dụng ma túy "ke", mỗi người 02 - 3 lần. Sau khi sử dụng ma túy, T và B lên giường nằm ngủ. N nhận được cuộc gọi Messenger của Vũ Văn N rủ N sang qua tòa nhà S2-03, nơi N và T thuê phòng để sử dụng ma túy thì N đồng ý và rủ H đi cùng. Tại sảnh tòa nhà S2-03, N đón N và H lên phòng 5A23. Tại bên trong căn hộ 5A23, sau khi N giới thiệu T, N

và H nói với N về việc cũng đang thuê phòng tại căn hộ 16-08A tòa nhà S2-18 cùng với 2 người bạn khác để sử dụng ma túy. N, H rủ N và T cùng sang căn hộ 16-08A tòa nhà S2-18 để cùng sử dụng ma túy thì N và T đồng ý. Sau đó 4 người cùng nhau đi đến căn hộ 16-8A tòa nhà S2-18, tại phòng ngủ, H, B, T, N ngồi trên giường, còn N và T ngồi dưới sàn nhà sát cạnh giường. Tiếp đó N lấy từ trong túi áo ra 01 tờ tiền mệnh giá 2000đ (hai nghìn đồng) và lấy từ trong túi quần ra 01(một) tẩu đã được cuốn sẵn B tờ tiền mệnh giá 10.000đ (mười nghìn đồng) rồi dùng chiếc tẩu của N cuốn trước đó đang để trên đĩa để gạt một số ma túy "ke" trong đĩa vào tờ tiền 2000 đồng. N sử dụng tẩu của N để hít ma túy trên tờ tiền 2000 đồng nhưng không hít hết mà vẫn còn để lại một ít ma túy bên trong, sau đó, N để tờ tiền xuống mặt giường cạnh chiếc đĩa sứ, T cầm tờ tiền 2.000đ lên rồi dùng tẩu lên để hít nốt số ma túy "ke" trên tờ tiền 2.000 đồng mà N vừa sử dụng. T, H, B cũng tiếp tục dùng tẩu để hít ma túy ke trên đĩa sứ. Khoảng 06h00 ngày 25/12/2025, khi N cùng T định ra về thì gặp lực lượng Công an xã L đến kiểm tra, thu giữ tang vật như đã nêu trên.

Về nguồn gốc số ma túy tại gầm bàn ăn ngoài phòng khách, N khai do có nhu cầu sử dụng ma tuý nên ngày 24/12/2025 N sử dụng ứng dụng Telegram để liên lạc và mua của một người không quen biết tại đường gom cao tốc 5B đoạn đối diện khu đô thị Vinhomes O L vào khoảng 14h00 ngày 24/12/2025 với giá 4.000.000đ, mục đích mang về để sử dụng. Sau khi mua được ma tuý, N đã xoá bỏ phần mềm Telegram trên điện thoại của N để tránh sự phát hiện của Cơ quan chức năng. Khi Cơ quan công an đến kiểm tra, N lấy trong người ra vứt xuống dưới gầm bàn thì bị phát hiện. Sau đó, N tự nhặt lên và giao nộp cho cơ quan Công an.

Căn cứ vào T liệu, chứng cứ thu thập được, xác định:

Nguyễn Hữu H có hành vi rủ T, B, N, N, T sử dụng trái phép chất ma túy. H nhờ T mua hộ ma túy và thống nhất cùng B góp tiền để trả tiền mua ma túy cho T, đồng thời đề nghị B góp tiền với H để trả tiền thuê căn hộ và thuê loa đèn. Tại phòng 16-8A tòa S2-18, H là người thuê loa, đèn sau đó lắp đặt tại phòng ngủ đồng thời chuẩn bị đĩa để N xào ma túy "ke", H là người cuộn tẩu hút B tờ tiền mệnh giá 20.000đ để tất cả những người có mặt tại phòng 16-8A tòa S2-18 sử dụng ma túy ke được xào trên đĩa này.

Vũ Văn N có hành vi chuẩn bị ma tuý (mua ma túy Ketamine), thuê phòng để sử dụng ma tuý, rủ T và N sử dụng ma tuý. Khi N và H đến phòng của N để sử dụng ma tuý thì N lại rủ lại T, N qua phòng của N sử dụng ma tuý, khi đi N mang theo ma tuý trong người. Mặc dù, số ma túy do N chuẩn bị chưa được sử dụng như mục đích ban đầu. Tuy nhiên, khi N qua đã cùng các đối tượng tại đây sử dụng ma tuý, lấy ma tuý ra cho những người cùng sử dụng ma tuý biết việc N sẵn sàng sử dụng số ma tuý mà N đang mang theo người nếu mọi người sử dụng hết số ma tuý mà T đã mua. Quá T sử dụng ma tuý N lấy từ trong túi áo ra 01 tờ tiền mệnh giá 2000đ (hai nghìn đồng) và lấy từ trong túi quần ra 01(một) tẩu đã được cuốn sẵn B tờ tiền mệnh giá 10.000đ

(mười nghìn đồng) rồi dùng chiếc tẩu của N cuốn trước đó đang để trên đĩa để gạt một số ma túy "ke" trong đĩa vào tờ tiền 2000 đồng. N sử dụng tẩu để hít ma túy trên tờ tiền 2000 đồng. Sau khi N sử dụng xong, T cầm tờ tiền 2.000đ lên rồi dùng tẩu lên để hít nốt số ma túy "ke" trên tờ tiền 2.000 đồng mà N vừa sử dụng.

Ngoài ra N còn có hành vi mua, cất giấu trong người 2,234 gam ma túy Ketamine để sử dụng riêng cho bản thân (do khi sử dụng ma tuý cùng H, T, T, N, B không sử dụng đến số ma tuý N đã mua thì N và T đã ra về và mang theo số ma tuý trên. Khi N đang mang số ma tuý N đã mua về để tiếp tục sử dụng riêng cho bản thân thì bị cơ quan Công an bắt giữ cùng tang vật).

Triệu Thị N (tên gọi khác Huyền có hành vi đổ 03 túi ma túy "ke" ra đĩa để "xào" ma túy cho T, H, B sử dụng tại căn hộ 168A tòa S218. N là người rủ N và T đến căn hộ 16-8A tòa nhà S2-18 để cùng sử dụng trái phép chất ma túy vào ngày 25/12/2025.

Nguyễn Thị T có hành vi liên lạc mua ma túy cho H khi được H nhờ, T là người liên hệ thuê căn hộ 16-8A tòa nhà S2-18 để các đối tượng Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy vào ngày 25/12/2025.

Lê Văn B có hành vi bàn bạc và đồng ý với H về việc sẽ chia đều với H tiền mua ma túy, tiền thuê nhà, tiền thuê loa đèn. Tại phòng 16-8A tòa S2-18, B là người đưa tờ tiền mệnh giá 20.000 đồng của B cho H để H cuộn tẩu làm dụng cụ để sử dụng ma túy.

Tang vật thu giữ tại căn hộ 16-8, toà S2-18 Khu đô thị Vinhome Ocean Park:

- 01 (một) đĩa sứ hình tròn màu trắng, có dính tinh thể màu trắng, trên kệ để đồ trong phòng ngủ;

- 01 (một) túi nilon màu trắng bên trong có chứa 01 viên nén hình tam giác màu xám, cùng các mảnh vụn màu xám, cạnh đĩa sứ hình tròn màu trắng trên kệ để đồ trong phòng ngủ.

- 01 (một) loa màu đen Nn hiệu Harman/kardon, thu trên sàn nhà trong phòng ngủ.

- 01 (một) đèn màu trắng, kiểu đèn ch, thu trên sàn nhà trong phòng ngủ.

- 01 (một) thẻ nhựa hình chữ nhật màu trắng, có dính tinh thể màu trắng; thu trên đĩa sứ hình tròn màu trắng.

- 01 (một) tẩu hút được cuốn B tờ tiền mệnh giá 20.000đ tiền VNĐ, có dính tinh thể màu trắng, trên đĩa sứ hình tròn màu trắng.

- 02 (hai) vỏ túi nilon màu trắng, bên trong có dính tinh thể màu trắng, trên bàn đầu giường trong phòng ngủ.

- 01 (một) tờ tiền mệnh giá 2000 đồng có dính tinh thể màu trắng, trên bàn ăn ngoài phòng khách.

- 01 (một) tờ tiền mệnh giá 1000 đồng có dính tinh thể màu trắng, trên bàn ăn ngoài phòng khách.

- 01 (một) túi nilon màu trắng có chứa tinh thể màu trắng, tại gầm bàn ăn ngoài phòng khách (của Vũ Văn N)

- 01 (một) tẩu hút được cuốn B tờ tiền mệnh giá 10.000đ tiền VNĐ, có dính tinh thể màu trắng, trong túi quần trước bên trái của Vũ Văn N.

* *Tang vật tạm giữ của Chử Văn T:* 01 điện thoại Iphone 7 màu trắng.

* *Tang vật tạm giữ của Lê Văn B:* 01 điện thoại Iphone 13 màu hồng, đã qua sử dụng.

* *Tang vật tạm giữ của Nguyễn Thị T:* 01 điện thoại Iphone 13 màu trắng đã qua sử dụng.

* *Tang vật tạm giữ của Triệu Thị N:* 01 điện thoại Iphone 13 màu vàng hồng đã bị vỡ nắp lưng, máy đã qua sử dụng.

* *Tang vật thu giữ của Vũ Văn N gồm:* 01 điện thoại di động kiểu dáng Iphone 12 Promax nắp lưng màu xanh, máy đã qua sử dụng.

* *Tang vật tạm giữ của Nguyễn Hữu H:* 01 điện thoại Iphone 11 Promax, vỏ màu đen, máy đã qua sử dụng.

Tại chỗ, Nguyễn Hữu H, Vũ Văn N, Lê Văn B, Triệu Thị N, Chử Văn T, Nguyễn Thị T khai nhận 01 viên nén hình tam giác màu xám, cùng các mảnh vụn màu xám là ma túy và các đồ vật, công cụ nêu trên sử dụng vào việc tổ chức sử dụng ma túy tại căn hộ 168A, Tòa nhà S2-18 KĐT Vinhomes Ocean Park, xã L, thành phố Hà Nội vào ngày 25/12/2025.

Bản kết luận giám định số 129 ngày 04/01/2026 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội kết luận:

* *Tang vật thu giữ của Vũ Văn N gồm:* Tinh thể màu trắng bên trong 01 túi nilon là ma tuý loại Ketamine, khối lượng 2,234 gam; 01 (một) tẩu hút được cuốn B tờ tiền Việt Nam loại 10.000đ có dính ma tuý loại Ketamine,

* *Tang vật thu giữ tại căn hộ 168A, Toà nhà S2-18, KĐT Vinhomes Ocean Park, xã L, TP Hà Nội gồm:* 01 viên nén hình tam giác màu xám và các mảnh vụn màu xám bên trong 01 túi ni lông đều có ma tuý loại MDMA và ma tuý loại Ketamine, tổng khối lượng là 0,474 gam; 02 vỏ túi ni lông, 01 tẩu hút được cuốn B tờ tiền Việt Nam loại 20.000đ, 01 tờ tiền Việt Nam loại 1.000đ và 01 tờ tiền Việt Nam loại 2.000đ, 01 thẻ nhựa màu trắng hình chữ nhật và 01 đĩa sứ hình tròn màu trắng đều dính ma túy loại Ketamine;

Trong mẫu nước tiểu của Nguyễn Hữu H, Vũ Văn N, Lê Văn B, Triệu Thị N, Nguyễn Thị T, Chử Văn T cùng thu ngày 25/12/2025 đều có tìm thấy chất ma tuý loại Methamphetamine, ma tuý MDMA, ma tuý loại Ketamine và có Norketamie, Dehydronorketamine (Norketamie, Dehydronorketamine là sản phẩm chuyển hoá của ma tuý Ketamine trong cơ thể người)./.

Tại bản cáo trạng số 68/CT-VKSGL, ngày 11/5/2024 của Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 5- Hà Nội truy tố các bị cáo: Nguyễn Hữu H, Lê Văn B, Triệu Thị N, Nguyễn Thị T về tội *"Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy"* quy định tại khoản 2 Điều 255 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; Vũ Văn N về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma tuý" theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật hình sự và tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy"* quy định tại khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015;

Tại phiên toà: Các bị cáo đã thành khẩn khai nhận về hành vi mà các bị cáo đã thực hiện như đã khai nhận tại cơ quan điều tra. Các bị cáo ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Lời nói sau cùng các bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo đến mức thấp nhất.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 5- Hà Nội T bày luận tội, giữ nguyên nội dung Bản cáo trạng đã truy tố các bị cáo, trên cơ sở xem xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 17, Điều 58, Điều 38; Khoản 5 Điều 65; Điều 56 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Nguyễn Hữu H, xử phạt bị cáo Nguyễn Hữu H từ 08 năm 06 tháng tù đến 09 năm tù. Tổng hợp với hình phạt 02 năm tù của bản án số 36/2024/HSST ngày 16/4/2024 của Toà án nhân dân huyện M- tỉnh Hưng Yên, buộc bị cáo Nguyễn Hữu H phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai bản án là từ 10 năm 06 tháng tù đến 11 năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 25/12/2025, được trừ thời gian tạm giam từ ngày 01/11/2023 đến ngày 24/12/2023.

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 58, Điều 38 Bộ luật hình sự đối với các bị cáo Lê Văn B, Nguyễn Thị T, Triệu Thị N: Xử phạt bị cáo Lê Văn B, Nguyễn Thị T cùng mức án từ 08 năm tù đến 08 năm 06 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 25/12/2025; Xử phạt bị cáo Triệu Thị N mức án từ 07 năm 06 tháng tù đến 08 năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 25/12/2025.

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255, Khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 58, Điều 38; Điều 55 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Vũ Văn N: Xử phạt bị cáo Vũ Văn N từ 07 năm 03 tháng đến 07 năm 06 tháng tù đến 08 năm tù về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma tuý" và 03 năm đến 03 năm 06 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý". Tổng hợp hình phạt đối với cả hai tội, buộc bị cáo Vũ Văn N phải chấp hành hình phạt 10 năm 06 tháng tù đến 11 năm 06 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 25/12/2025.

- Về hình phạt bổ sung: Do các bị cáo không có nghề N, thu nhập không ổn định nên đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

- Về vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015 và Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự, đề nghị:

Đề nghị *tịch thu tiêu huỷ* : 01 (một) đĩa sứ hình tròn màu trắng, có dính tinh thể màu trắng, trên kệ để đồ trong phòng ngủ; 01 (một) túi nilon màu trắng bên trong có chứa 01 viên nén hình tam giác màu xám, cùng các mảnh vụn màu xám, cạnh đĩa sứ hình tròn màu trắng trên kệ để đồ trong phòng ngủ; 01 (một) loa màu đen Nn hiệu Harman/kardon, thu trên sàn nhà trong phòng ngủ; 01 (một) đèn màu trắng, kiểu đèn ch, thu trên sàn nhà trong phòng ngủ; 01 (một) thẻ nhựa hình chữ nhật màu trắng, có dính tinh thể màu trắng; thu trên đĩa sứ hình tròn màu trắng; 02 (hai) vỏ túi nilon màu trắng, bên trong có dính tinh thể màu trắng, trên bàn đầu giường trong phòng ngủ; 01 (một) túi nilon màu trắng có chứa tinh thể màu trắng, tại gầm bàn ăn ngoài phòng khách (của Vũ Văn N)

Tịch thu sung công: 01 điện thoại Iphone 7 màu trắng thu giữ của Chử Văn T; 01 điện thoại Iphone 13 màu hồng, đã qua sử dụng thu giữ của Lê Văn B; 01 điện thoại Iphone 13 màu trắng đã qua sử dụng thu giữ của Nguyễn Thị T; 01 điện thoại Iphone 13 màu vàng hồng đã bị vỡ nắp lưng, máy đã qua sử dụng thu giữ của Triệu Thị N; 01 điện thoại di động kiểu dáng Iphone 12 Promax nắp lưng màu xanh, máy đã qua sử dụng thu giữ của Vũ Văn N; 01 điện thoại Iphone 11 Promax, vỏ màu đen, máy đã qua sử dụng thu giữ của Nguyễn Hữu H; 01 loa màu đen Nn hiệu Harman/Kardon, đã qua sử dụng; 01 đèn màu trắng kiểu đèn ch đã qua sử dụngtịch thu sung công số tiền 33.000 đồng.

Lời nói sau cùng các bị cáo xin HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt đến mức thấp nhất cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các T liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Hà Nội, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội, Kiểm sát viên trong quá T điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, T tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá T điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc kh nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về tội danh và tình tiết định khung hình phạt:

Lời khai của các bị cáo Nguyễn Hữu H, Lê Văn B, Vũ Văn N, Nguyễn Thị T, Triệu Thị N tại phiên tòa hôm nay phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, vật chứng thu giữ được cùng các T liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 00 giờ 30 phút ngày 25/12/2025, tại căn hộ 16-8A, tòa nhà S2-18 KĐT Vinhomes Ocean Park, L, Hà Nội, các bị cáo Nguyễn Hữu H, Vũ Văn N, Lê Văn B, Triệu Thị N, Nguyễn Thị T có hành

vi cùng nhau chuẩn bị công cụ, phương tiện sau đó cùng sử dụng ma tuý loại Ketamine và ma tuý MDMA và bị phát hiện, bắt giữ.

Cùng ngày, bị cáo Vũ Văn N còn có hành vi Tàng trữ trái phép trong người 2,234 gam ma túy Ketamine để sử dụng riêng cho bản thân.

Bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 5- Hà Nội truy tố các bị cáo: Nguyễn Hữu H, Lê Văn B, Nguyễn Thị T, Triệu Thị N về tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm b khoản 2 Điêu 255 Bộ luật hình sự; truy tố bị cáo Vũ Văn N về tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma tuý và tội "Tàng trữ phép chất ma túy" theo quy định tại khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[3].Về hình phạt, nhân thân các bị cáo và các tình tiết, tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Xét tính chất vụ án là rất nghiêm trọng, hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, các bị cáo đã cố ý xâm phạm đến các quy định của nhà nước về quản lý, sử dụng chất ma túy, ngoài ra còn có thể xâm phạm đến sức khỏe, tính mạng của người khác là các khách thể được Bộ luật hình sự bảo vệ. Việc phát hiện hành vi vi phạm, thu hồi vật chứng là ngoài ý muốn của các bị cáo. Hành vi của các bị cáo phải bị truy tố và xét xử B một Bản án mới có tác dụng giáo dục các bị cáo và phòng ngừa tội phạm nói chung.

Đây là vụ án đồng phạm mang tính giản đơn, trong đó bị cáo Nguyễn Hữu H có vai trò khởi xướng, rủ rê. Các bị cáo Vũ Văn N, Triệu Thị N cũng vừa là người rủ rê, vừa là người thực hành tích cực, Lê Văn B là người thực hành trong hành vi Tổ chức sử dụng trái phép chất ma tuý. Đây là một trong những căn cứ để phân hóa hình phạt đối với từng bị cáo. Riêng đối với bị cáo Vũ Văn N còn tàng trữ thêm 2,234 gam ma tuý Ketamine để sử dụng cho bản thân nhưng chưa kịp sử dụng thì bị bắt. Các bị cáo có thủ đoạn tinh vi nên cũng cần phải nghiêm trị.

[4].Về nhân thân các bị cáo:

Đối với bị cáo Nguyễn Hữu H, đã có 01 tiền án, phạm tội lần này trong thời gian thử thách nên thuộc trường hợp tái phạm. Các bị cáo Lê Văn B, Vũ Văn N, Nguyễn Thị T, Triệu Thị N phạm tội lần này là lần đầu.

[5].Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Nguyễn Hữu H có tình tiết tăng nặng TNHS theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 BLHS. Các bị cáo Lê Văn B, Vũ Văn N, Nguyễn Thị T, Triệu Thị N đều không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[6].Về tình tiết giảm nhẹ: Các bị cáo Nguyễn Hữu H, Lê Văn B, Vũ Văn N, Nguyễn Thị T, Triệu Thị N đều được áp dụng tình tiết giảm nhẹ là thành khẩn khai báo và ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Riêng bị cáo Vũ văn N có ông nội là người có công với cách mạng, được tặng thưởng Huy chương kháng chiến hạng nhất, nên được áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 2 Điều 51- Bộ luật hình sự

[7].Về mức hình phạt:

Đối với bị cáo Nguyễn Hữu H là người khởi xướng, rủ rê B, T, N, có vai trò quan trọng nhất nên mức hình phạt áp dụng đối với bị cáo H phải cao hơn các bị cáo khác. Bị cáo H phạm tội trong thời gian thử thách nên căn cứ khoản 5 Điều 65, Điều 56 bộ luật hình sự bị cáo phải chấp hành hình tù của bản án đã tuyên cùng với bản án này.

[8]Đối với bị cáo Vũ Văn N là người khởi xướng, rủ rê chuẩn bị ma tuý, thuê phòng để H và T, N sử dụng ma tuý. Tuy nhiên do N đã sử dụng ma tuý với nhóm của H nên nhóm của N không sử dụng ma tuý tại phòng H đã thuê mà sang sử dụng ma tuý cùng với nhóm của H. Do vậy N có vai trò và mức hình phạt chỉ sau Nguyễn Hữu H..

[9]Triệu Thị N (tên gọi khác Huyền) có hành vi đổ 03 túi ma túy "ke" ra đĩa để "xào" ma túy cho T, H, B sử dụng tại căn hộ 168A tòa S218. N cũng là người rủ N và T đến căn hộ 16-8A tòa nhà S2-18 để cùng sử dụng trái phép chất ma túy vào ngày 25/12/2025. Do vậy, Hội đồng xét xử đánh giá N vừa là người rủ rê, vừa là người thực hành tích cực nên vai trò và mức hình phạt đối với N chỉ sau Nguyễn Hữu H và Vũ Văn N.

[10]Đối với bị cáo Nguyễn Thị T là người thực hành tích cực, trực tiếp theo sự chỉ đạo của H tự liên hệ và ứng tiền mua ma tuý, thuê phòng để nhóm của H sử dụng trái phép chất ma tuý; Lê Văn B có hành vi bàn bạc và đồng ý với H về việc sẽ chia đều với H tiền mua ma túy, tiền thuê nhà, tiền thuê loa đèn, mặc dù lúc đó B chưa có tiền đưa cho H và T. Tại phòng 16-8A tòa S2-18, B là người đưa tờ tiền mệnh giá 20.000 đồng của B đưa cho H để H cuộn tẩu làm dụng cụ để sử dụng ma túy. Do vậy, Hội đồng xét xử xác định Nguyễn Thị T và Lê Văn B cùng là người thực hành, trong đó T thực hiện tích cực hơn nên mức hình phạt của T phải cao hơn mức hình phạt của B.

[11]Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, về nhân thân của các bị cáo và mức hình phạt mà Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 5 – Hà Nội đề nghị áp dụng đối với cả năm bị cáo về cơ bản phù hợp với tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội của các bị cáo và có phần phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử.

[12] Về hình phạt bổ sung: Hội đồng xét xử thấy các bị cáo đều không có nghề N, không có thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

- Về xử lý vật chứng:

[13]Đối với 01 đĩa sứ hình tròn màu trắng, 01 thẻ nhựa, 02 vỏ túi nilon, 01 túi nilon, ma tuý loại MDMA và ma tuý Ketamine, bên ngoài có chữ ký của giám định viên, cán bộ niêm phong và đối tượng liên quan là vật nhà nước cấm lưu hành và không còn giá trị sử dụng nên đề nghị Hội đồng xét xử cho tịch thu tiêu huỷ.

[14]Đối với 01 phong bì niêm phong dán kín bên trong đựng ma tuý loại ma tuý Ketamine còn lại sau giám định, bên ngoài có chữ ký của giám định viên, cán bộ niêm phong và đối tượng liên quan là vật nhà nước cấm lưu hành nên cần cho tịch thu tiêu huỷ.

[15]Đối với 01 điện thoại Iphone 7 màu trắng thu giữ của Chử Văn T; 01 điện thoại Iphone 13 màu hồng, đã qua sử dụng thu giữ của Lê Văn B; 01 điện thoại Iphone 13 màu trắng đã qua sử dụng thu giữ của Nguyễn Thị T; 01 điện thoại Iphone 13 màu vàng hồng đã bị vỡ nắp lưng, máy đã qua sử dụng thu giữ của Triệu Thị N; 01 điện thoại di động kiểu dáng Iphone 12 Promax nắp lưng màu xanh, máy đã qua sử dụng thu giữ của Vũ Văn N; 01 điện thoại Iphone 11 Promax, vỏ màu đen, máy đã qua sử dụng thu giữ của Nguyễn Hữu H; 01 loa màu đen Nn hiệu Harman/Kardon, đã qua sử dụng; 01 đèn màu trắng, kiểu đèn ch đã qua sử dụng; số tiền 33.000.000 đồng là T sản sử dụng vào việc phạm tội nên cần tịch thu sung công.

- Về các vấn đề khác:

[16]Đối với Chử Văn T: T được N rủ đi để sử dụng ma túy, T không đóng góp gì cho N trong việc N mua ma túy và T không tham gia gì vào các hành động chuẩn bị công cụ, phương tiện để sử dụng ma túy. Kết quả thử nước tiểu cho phản ứng dương tính với ma túy. Quá T điều tra, T không thuộc các diện quy định tại Điều 256a BLHS. Do vậy không đủ căn cứ xem xét xử lý hình sự về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy đối với T. Hành vi sử dụng trái phép chất ma tuý của Chử Văn T đã vi phạm quy định tại điểm a, Khoản 1, Điều 30, Nghị định 282/2025/NĐ-CP ngày 30/10/2025 của Chính phủ quy định về xử phạt hành chính trong lĩnh vực ANTT-ATXH mức phạt phạt tiền từ 1.000.000 đồng đến 2.000.000 đồng (đối với Chử Văn T, phòng cảnh sát điều tra tội phạm về ma tuý đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy mức phạt 1.500.000 đồng) là phù hợp với quy định của pháp luật.

[17]Đối với kết quả xét nghiệm nước tiểu của các bị cáo H, N, N, T, B và anh Chử Văn T có kết quả xét nghiệm dương tính với Methamphetamine, các bị cáo và anh T khẳng định ngày 25/12/2025 không ai sử dụng ma tuý Methamphetamine, họ không biết tại sao kết quả xét nghiệm của họ dương tính với Methamphetamine. Quá T điều tra không đủ căn cứ để kết luận ngoài hành vi Sử dụng trái phép chất ma tuý ngày 25/12/2025, các bị can H, N, N, T, B và anh Chử Văn T sử dụng trái phép chất ma tuý Methamphetamine lần khác nữa nên không có căn cứ để xử lý.

[18]Đối với người bán ma tuý cho T, do T khai, không biết tên, tuổi, địa chỉ, không có số điện thoại. Cơ quan điều tra đã áp dụng tất cả các biện pháp điều tra nhưng không xác định được người này nên không có căn cứ để xử lý. Do vậy Hội đồng xét xử không đề cập đến việc giải quyết.

[19]Đối với người bán ma tuý cho N, do N khai, không biết tên, tuổi, địa chỉ, không có số điện thoại. Cơ quan điều tra đã áp dụng tất cả các biện pháp điều tra nhưng không xác định được người này nên không có căn cứ để xử lý.

[20]Đối với chủ sở hữu căn hộ 168A Toà nhà S2-18 Khu đô thị Vinhomes Ocean Park, xã L, Hà Nội là do anh Phạm Văn T- SN: 1993, Nơi ở hiện tại: Khu đô thị Vinhomes Ocean Park, xã L, Hà Nội là do anh thuê lại của bà Trương Thị Nguyệt- SN: 1981, HKTT: P. Hoàn Kiếm, Hà Nội mục đích để làm Home Stay cho khách lưu trú. Đêm 24/12/2025 anh T thấy có khách gọi điện hỏi thuê phòng để ngủ qua đêm. Anh không biết việc người thuê đã sử dụng phòng để sử dụng ma tuý nên không xử lý là hoàn toàn phù hợp với quy định của pháp luật.

[21]Đối với chủ sở hữu căn hộ 2629 Toà nhà S2-08 Khu đô thị Vinhomes Ocean Park, xã L, Hà Nội là chị Phùng Tố Uyên- SN: 1979, Chỗ ở hiện tại: tổ 4 Yên Hoà, Cầu Giấy, Hà Nội. Ngày 23/12/2025 chị Uyên kí Hợp đồng cho chị Đặng Thị Như Quỳnh- SN: 2004, HKTT: Xã Như Quỳnh, tỉnh Hưng Yên thuê lại căn hộ nói trên. N thuê lại căn hộ này, chưa sử dụng ma tuý tại đây nên không xem xét.

[21]Đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 5- Hà Nội về hình phạt bổ sung, về xử lý vật chứng và về các vấn đề khác là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử.

[22]Về án phí hình sự sơ thẩm và quyền kháng cáo: Các bị cáo có tội nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Hữu H, Nguyễn Thị T, Triệu Thị N, Lê Văn B phạm tội: "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy"; bị cáo Vũ Văn N phạm tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma tuý" và tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý".

2. Về hình phạt:

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 17, Điều 58, Điều 38; Khoản 5 Điều 65; Điều 56 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Nguyễn Hữu H: Xử phạt bị cáo Nguyễn Hữu H 08 năm tù. Tổng hợp với hình phạt 02 năm tù về tội "Gây rối trật tự công cộng" của bản án số 36/2024/HSST ngày 16/4/2024 của Toà án nhân dân huyện M- tỉnh Hưng Yên, buộc bị cáo Nguyễn Hữu H phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai bản án là 10 năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 25/12/2025, được trừ thời gian tạm giam từ ngày 01/11/2023 đến ngày 24/12/2023.

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255, Khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 58; Điều 38, Điều 55 Bộ luật hình sự đối với đối với bị cáo Vũ Văn N: Xử phạt bị cáo Vũ Văn N 07 năm 09 tháng tù về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma tuý" và 03 năm 03 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý". Tổng

hợp hình phạt đối với cả hai tội, buộc bị cáo Vũ Văn N phải chấp hành hình phạt 11 năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 25/12/2025.

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 58, Điều 38 Bộ luật hình sự đối với các bị cáo Lê Văn B, Nguyễn Thị T, Triệu Thị N: Xử phạt bị cáo Triệu Thị N mức án 07 năm 06 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 25/12/2025;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị T mức án 07 năm 03 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 25/12/2025.

Xử phạt bị cáo Lê Văn B mức án 07 năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 25/12/2025.

-Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng đối với các bị cáo.

3.Về xử lý vật chứng:

Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự và Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự:

Đề nghị tịch thu tiêu huỷ: 01 phong bì niêm phong dán kín bên trong đựng ma tuý loại Ketamine còn lại sau giám định, bên ngoài có chữ ký của giám định viên, Cán bộ niêm phong và đối tượng liên quan theo Kết luận giám định số 129/KL-KTHS ngày 04/01/2026 của phòng KTHS-CATP Hà Nội; 01 phong bì niêm phong dán kín bên trong có 01 đĩa sứ, 01 thẻ nhựa, 02 vỏ túi nilon, 01 túi nilon, ma tuý loại MDMA và ma tuý loại Ketamine, bên ngoài có chữ ký của giám định viên, Cán bộ niêm phong và đối tượng liên quan theo Kết luận giám định số 129/KL-KTHS ngày 04/01/2026 của phòng KTHS-CATP Hà Nội.

Tịch thu sung công: 01 điện thoại Iphone 7 màu trắng, 01 điện thoại Iphone 13 màu hồng, đã qua sử dụng, 01 điện thoại Iphone 13 màu trắng đã qua sử dụng, 01 điện thoại Iphone 13 màu vàng hồng đã bị vỡ nắp lưng, máy đã qua sử dụng, 01 điện thoại di động kiểu dáng Iphone 12 Promax nắp lưng màu xanh, máy đã qua sử dụng, 01 điện thoại Iphone 11 Promax, vỏ màu đen, máy đã qua sử dụng; 01 loa màu đen Nn hiệu Harman/Kardon, đã qua sử dụng 01 đèn màu trắng, kiểu đèn ch đã qua sử dụng.

(*Hiện có tại Phòng Thi hành án dân sự Khu vực 5- Thi hành án dân sự thành phố Hà Nội theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 28/5/2026*).

Tịch thu sung công số tiền 33.000 đồng.

(Giấy nộp tiền vào T khoản tại KBNN: KV1- PGD10, mã ĐVQHNS: 1054168 ngày 28 tháng 5 năm 2026).

4.Về án phí: Các bị cáo Nguyễn Hữu H, Vũ Văn N, Triệu Thị N, Nguyễn Thị T, Lê Văn B mỗi người phải chịu 200.000 đồng tiền án phí Hình sự sơ thẩm.

5.Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án về những vấn đề liên quan trực tiếp đến quyền và nghĩa vụ

của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án.

Nơi nhận:
- TAND thành phố Hà Nội;
- Phòng Hồ sơ N vụ- Công an thành phố Hà Nội;
-VKS nhân dân Khu vực 5 - Hà Nội;
- THADS thành phố Hà Nội;
- Bị cáo;
-Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Tạ Thị Ngân

Bản án gốc này có 12 trang, tại phòng nghị án, các thành viên trong Hội đồng xét xử đã tự mình đọc lại, công nhận đúng và cùng ký tên dưới đây

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Hội thẩm nhân dân **Thẩm phán – chủ tọa phiên tòa**

Nơi nhận:
- Bị cáo
- VKSND huyện L
- Tòa án nhân dân TP. Hà Nội
- Công an huyện L
- Chi cục THADS huyện L
- Sở tư pháp TP. Hà Nội
- UBND xã Đặng Xá, L, Hà Nội. (thay cho thông báo kết quả xét xử)
- Lưu: hồ sơ vụ án

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Thái Thị Hà Thu